

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS- ST.

Ngày: 11/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Huy và bà Mai Thanh Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa: Ông Dương Đại Phong, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2023/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXX- ST ngày 27 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Ngô Đình H; sinh ngày 24 tháng 8 năm 1995 tại H, L, Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT: 99 Q, phường P, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 6, thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân N (đã chết) và bà Lê Thị Bích T, sinh năm 1972; vợ; con: Chưa có; tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 26/12/2022, bị Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 26/12/2022.

Nhân thân: Ngày 16/7/2021, bị Công an huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 20/7/2021. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/4/2023 cho đến nay, có mặt.

2. Phạm Huy H; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985 tại H, L, Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn : Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Bá V (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1949; vợ: Nguyễn Phương D, sinh năm 1992; con: Có 01 con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/8/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 18/12/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về cướp

giật tài sản, bị cáo đã chấp hành xong các bản án. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/4/2023 cho đến nay, có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Anh Mai Văn H, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

2. Anh Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

4. Anh Phạm Xuân H, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

6. Ông Võ Quốc Đ, sinh năm 1955; địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

7. Ông Võ Đăng T, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

8. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

9. Chị Nguyễn Thị Thu M, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 09 tháng 02 năm 2023, anh Nguyễn Văn T đang ngồi uống cà phê cùng với Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thanh Đ, Nguyễn Thành T, Phạm Xuân H tại quán cà phê Mike của anh Mai Văn H ở thôn M, xã S, huyện L, Quảng Bình thì Ngô Xuân N đi vào quán. Do có mâu thuẫn về nợ tiền giữa Nguyễn Văn T và Ngô Đình H (con ông N) nên N hỏi anh T khi nào trả tiền, anh T không nói gì. N to tiếng chửi bới rồi dùng tay tát vào mặt anh T 02 cái thì được mọi người can ngăn nên N không đánh anh T nữa. Khoảng 10 phút sau, Ngô Đình H, Phạm Huy H và anh Nguyễn Văn L cùng đi vào quán. Tại đây, H đến gặp anh T hỏi khi nào trả tiền, anh T không nói gì, nên H to tiếng chửi bới rồi dùng tay và đầu gối đấm, đánh nhiều cái vào mặt anh T, anh T dùng tay che đầu và mặt. Lúc này, Phạm Huy H cũng to tiếng, chửi bới, dùng tay tát và đấm nhiều cái vào người và mặt anh T. Thấy H đánh anh T, anh Nguyễn Văn L can ngăn ôm H lại. Ngô Xuân N tiếp tục to tiếng, chửi bới, dùng tay cầm ấm trà để trên bàn ném xuống nền quán làm ấm trà vỡ ra nhiều mảnh nhỏ, N tiếp tục dùng tay tát vào mặt anh T nhiều cái thì được mọi người can ngăn. Sau khi bị đánh anh T đi ra ngoài rửa mặt, khi vừa quay vào thì bị H dùng

tay đâm 01 cái vào mặt làm gãy răng. Đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày mọi người có mặt tại quán ra về, anh T đến Công an xã S trình báo vụ việc. Sau đó, anh T đến Bệnh viện đa khoa huyện Lê Thủy và Bệnh viện Việt Nam-Cu Ba Đồng Hới điều trị đến ngày 20/3/2023 thì ra viện.

Bản kết luận giám định Pháp Y số 59/KLTTCT-TTGDYK-PY ngày 28/3/2023 của Trung tâm giám định Y khoa- Pháp Y tỉnh Quảng Bình kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là 06%. Tính chất thương tích: Các thương tích nêu trên không gây nguy hiểm cho tính mạng.

Về dân sự: Anh Mai Văn H không yêu cầu bồi thường gì.

Ngô Xuân N, Ngô Đình H, Phạm Huy H dùng tay đánh anh Nguyễn Văn T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06%, anh Nguyễn Văn T có đơn đề nghị rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án và cũng không yêu cầu bồi thường gì.

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:** Cơ quan điều tra tạm giữ: Ấm pha trà bằng gốm sứ, đã vỡ vụn thành nhiều mảnh.

Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lê Thủy, kết luận: Ấm pha trà bằng gốm sứ, đã vỡ vụn thành nhiều mảnh có giá trị 150.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 33/CT- VKSLT ngày 06/7/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy, truy tố các bị cáo Ngô Đình H và Phạm Huy H về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 318; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Đình H từ 15 đến 18 tháng Cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng, đồng thời khấu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo từ 7% đến 10%. Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Huy H từ 15 đến 18 tháng Cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng, đồng thời khấu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo từ 7% đến 10%.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ấm pha trà làm bằng gốm sứ đã vỡ vụn thành nhiều mảnh kích thước khác nhau.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lê Thủy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ cũng như các chứng cứ, tài liệu khác cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 09/02/2023, Ngô Đình H, Phạm Huy H, có hành vi gây rối trật tự công cộng làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại quán cà phê Mike của anh Mai Văn H cũng như khu vực xung quanh thuộc thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Hành vi nêu trên của Ngô Đình H và Phạm Huy H đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” được quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức, các bị cáo đều là người thực hiện tội phạm. Tuy nhiên hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của các bị cáo gây ra.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Ngô Đình H có hành vi dùng tay và đầu gối đánh vào mặt anh T nhiều cái, sau đó H lại dùng tay đấm một cái vào mặt làm gãy răng; bị cáo Phạm Huy H đã có hành vi dùng tay tát và đấm nhiều cái vào người anh T gây ồn ào, mất trật tự tại quán cà phê Mike của anh Mai Văn H cũng như khu vực xung quanh thuộc thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Đối với Ngô Đình H: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Phạm Huy H: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đầu thú đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Qua xem xét Hội đồng xét xử thấy bị cáo H là người chủ động đánh anh T, H tham gia đánh với vai trò thứ yếu. Tuy nhiên xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn bị cáo H, Vì vậy, nên hình phạt áp dụng đối với cả hai bị cáo là ngang nhau, phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của các bị cáo gây ra trong vụ án, nên khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ngô Đình H và áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Phạm Huy H, thể hiện chính

sách nhân đạo của pháp luật. Mặt khác, Hội đồng xét xử thấy cũng chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cần giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục là vừa phải, tạo điều kiện cho các bị cáo được tự cải tạo rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp với quy định tại Điều 36 của Bộ luật hình sự, nên xử phạt các bị cáo H và H hình phạt cải tạo không giam giữ quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự và áp dụng thêm hình phạt bổ sung hình phạt tiền đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo, đồng thời cần khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự, cũng như phù hợp với ý kiến, phân tích, đánh giá của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Trong vụ án, Ngô Xuân N có hành vi gây rối trật tự công cộng đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy khởi tố về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, Ngô Xuân N đã chết, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy căn cứ khoản 7 Điều 157; điểm a khoản 1 Điều 230 Bộ luật Tố tụng hình sự ra Quyết định đình chỉ điều tra đối với Ngô Xuân N về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về dân sự: Tại phiên tòa vắng mặt anh Mai Văn H và anh Nguyễn Văn T. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, anh H không yêu cầu bồi thường gì. Anh T bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06%, anh T có đơn đề nghị rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án và cũng không yêu cầu bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tạm giữ: Ấm pha trà bằng gốm sứ, đã vỡ vụn thành nhiều mảnh. Xét đây là vật đã bị vỡ và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo, đương sự phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Đình H và Phạm Huy H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự; xử phạt Ngô Đình H 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng); khấu trừ thu nhập của bị cáo mỗi tháng 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) thực hiện hàng tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Ngô Đình H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Huy H18 (mười tám) tháng Cải tạo không giam giữ; xử phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng); khấu trừ thu nhập của bị cáo mỗi tháng 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) thực hiện hàng tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Phạm Huy H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Trong trường hợp người chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ vắng mặt, thay đổi nơi cư trú hoặc làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy âm pha trà bằng gốm sứ, đã vỡ vụn thành nhiều mảnh.

Vật chứng nêu trên đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy và có đặc điểm mô tả như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Ngô Đình H và Phạm Huy H phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/8/2023); đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú, để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng. Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Công an huyện Lệ Thủy (02 bản)
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Các bị cáo; người có QLNVLQ;
- UBND xã H;
- UBND thị trấn Nông Trường L;
- Lưu VP; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương